**TUẦN 24**

**Ngày thứ :1**

**Ngày soạn:** 1/3/2025

**Ngày giảng:***Thứ Hai ngày**3 tháng 3 năm 2025*

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TOÁN**

**ĐƠN VỊ ĐO DỘ DÀI ( tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được đơn vị đo độ đài dạng đơn vị tự quy ước và đơn vị đo cm

(xăng-ti-mét). Có biểu tượng về “độ dài” của vật

- Biết cách đo độ dài một số đồ vật theo đơn vị cm hoặc đơn vị tự quy ước.

- Qua hoạt động thực hành đo, HS biết phân tích, so sánh độ đài các vật theo số đo của vật.

- Phát triển tư duy qua ước lượng, so sánh độ đài của các vật trong thực tế.

-Thông qua việc giải quyết tình huống ở hoạt động 3, học sinh có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

-Thông qua trò chơi, việc thực hành giải quyết các bài tập học sinh có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp toán học.

- Rèn luyện tính cẩn thận, nhanh nhẹn, góp phần phát triển tư duy và suy luận, năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

-Thước kẻ có vạch chia cm.

- Một số đồ vật thật để đo độ dài (như trong SGK) hoặc có trong thực tế phù hợp với điều kiện từng trường.

- HS: SGK -Thước kẻ có vạch chia cm.

**III**. Các hoạt động dạy - học:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Mở đầu: 5’**  **a. Ôn và khởi động**  **b. Kết nối:**  - Giới thiệu bài.  **2. Hình thành kiến thức mới: 10’**  **2.1. Khám phá:**  Xăng-ti-mét  -GV giới thiệu để HS nhận biết được thước thẳng có vạch chia xăng -ti- mét, đơn vị đo xăng-ti-mét (ước lượng độ dài khoảng 1 đốt ngón tay của HS), cách viết tắt  1 xăng-ti-mét là cm (1 cm đọc là một xăng-tỉ-mét).  - GV giới thiệu cách đo một vật (bút chỉ) bằng thước có vạch chia xăng-ti-mét (đặt  một đầu bút chì ở vạch 0 của thước, vạch cuối của bút chỉ ứng với số nào của thước, đó là số đo độ dài của bút chỉ).  - GVNX  **3. Luyện tập thực hành: 15’**  **Bài 1 :**  - HS kiểm tra cách đo độ dài bút chỉ của ba bạn (đặt thước thẳng và phải áp sát thước với bút chì thẳng hàng, đặt đấu vật cần đo vào đúng số 0 trên thước). Từ đó xác định được ai đặt thước đo đúng.  + *Ai đặt thước sai?*  *+ Bút chì dài mấy xăng – ti – mét?*  **-**GV yêu cầu HS thực hiện lại cách đo đúng giống như bạn Nam.  **\* Bài 2: HS nêu yêu cầu**  -GV cho  a) Dựa vào cách đo độ dài ở phần khám phá, HS biết đùng thước có vạch chia  xăng-ti-mét để đo độ đài bút chì, bút mực và bút màu sáp nêu số đo (cm) ở vào trong mỗi ô tương ứng.  b) Từ các số đo độ dài tìm được, HS so sánh các số đo, xác định được bút dài nhất, bút ngắn nhất.  **\* Bài 3: HS nêu yêu cầu**  -GV đưa ra bốn đồ vật trên bảng lớp.  -HS quan sát rồi ước lượng độ dài mỗi vật (dài khoảng bao nhiêu cm).  -Sau đó HS biết "kiểm tra” lại bằng thước có vạch chia xăng-ti-mét (đo chính xác). Từ  đó nêu “số đo độ dài ước lượng” và “số đo độ dài chính xác” thích hợp trong mỗi ô.  Lưu ý: GV có thể sử dụng những vật đo khác, phù hợp với điều kiện của trưởng lớp,  xung quanh các em.  **\* Bài 4:**  - Trò chơi: “*Hoa tay”*  HS có thể đếm số ô trong mỗi băng giấy để biết mỗi băng giấy dài bao nhiêu  xăng-ti-mét (ước lượng mỗi ô dài 1 cm). Sau đó học sinh sẽ cắt các băng giấy màu.  Bảng giấy màu đỏ: 6 cm;  Băng giấy màu xanh: 9 cm;  Băng giấy màu vàng: 4 cm | -Hát  - HS quan sát đọc tựa bài bài  - HS quan sát thực hiện theo hướng dẫn của GV.  -HS nhắc lại cách đo CN.  -HS tập đo đặt thước lại giống bạn Nam.  -HS thực hành bài tập theo nhóm bốn. HS trong nhóm sẽ tự chọn 3 loại bút như yêu cầu trong bài tập.  -HS thực hành theo nhóm. Ba bạn thay phiên nhau đo.  -HS tự thảo luận nhận xét trong nhóm.  - HS cả lớp cùng chơi  -HS ghi số ước lượng trong bảng.  -HS cùng nhau đo kiểm tra lại các vật dụng trong nhóm 4. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 4 : CÂY BÀNG VÀ LỚP HỌC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ, hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ; nhận biết một số tiếng củng vần với nhau, củng cố kiến thức về vần; thuộc lòng hai khổ thơ và cảm nhận được vẻ đẹp của bài thơ qua vần và hình ảnh thơ; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát.

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

- Tình yêu đối với trường lớp, thầy cô và bạn bè; khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to, máy chiếu

- HS SGK, tập viết, bảng con.

**III .HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Ôn và khởi động** | |
| **1. Hoạt động mở đầu: 5’**  **a.Khởi động:**  - Ôn: Cho HS đọc lại bài hôm trước trả lời câu hỏi  -Nhận xét  **b. Kết nối:**  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi.  a. Tranh vẽ cây gì ?  b. Em thường thấy cây này ở đâu ? .  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài thơ Cây bàng và lớp học. | -HS đọc bài trả lời câu hỏi  -HS quan sát tranh CN và trao đổi nhóm  + HS trình bày đáp án trước lớp. Các HS khác có thể bổ sung  -HS đọc lại CN tựa bài |
| **2.Hoạt động: Hình thành kiến thức: 25’** | |
| - GV đọc mẫu toàn bài thơ.  - Trong bài thơ có bao nhiêu dòng thơ?  \* Luyện đọc từng dòng thơ  + Cho đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1  - GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS (xoe, xanh mướt, quản, buổi, tưng bừng)  + Cho đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2  -GV hướng dẫn HS cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.  \*Hướng dẫn đọc từng khổ thơ  + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ  -Bài này được chia làm 4 khổ thơ  + Cho đọc nối tiếp từng khố thơ 2 lượt.  +GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ (**tán lá**: là cây tạo thành hình như cái thân **xanh mướt**; rất xanh và trông thích mắt, **tưng bừng**: nhộn nhịp, vui vẻ).  \* GV cho  - Cho HS đọc cả bài thơ  + Lớp học đồng thanh cả bài thơ | - HS dò bài  - HS trả lời  -HS đọc nối tiếp  -HS đọc từ khó CN – nhóm ĐT  -HS đọc nối tiếp  -HS luyện đọc ngắt nghỉ theo khổ thơ.  -HS đọc nối tiếp  -HS đọc đoạn theo nhóm 4  -HS đọc đọc cả bài thơ  - Các bạn nhận xét , đánh giá  -HS đọc thành tiếng cả bài thơ |
| **3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau:5’** | |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm tiếng ngoài bài củng vần với một số tiếng trong bài: giả - ra, bài – mai – lại, nắng - vắng, bừng - mừng  - GV yêu cầu  - GV và HS nhận xét , đánh giá . | -HS làm việc nhóm đôi  -HS trình bày kết quả.  - HS viết những tiếng tìm được vào vở . |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **4. Trả lời câu hỏi:15’** | |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài đọc và trả lời các câu hỏi  a. Trong khổ thơ đầu, cây hàng như thế nào?  b. Cây hàng ghé cửa lớp để làm gì ?  c. Thứ hai, lớp học như thế nào ?  - GV đọc từng câu hỏi  - GV và HS thống nhất câu trả lời  a. Cây bàng trồng đã lâu năm (già), nhưng vẫn xanh tốt (Tán lá xoè ra /Như ô xanh mướt  b. Cây bàng ghé cửa lớp để nghe cô giáo giảng bài  c. Thứ hai, lớp học nhộn nhịp và vui vẻ (tưng bừng ). | - HS làm việc nhóm  - Đại diện nhóm trình bày  - Các bạn nhận xét, đánh giá. |
| **5. Học thuộc lòng :7’** | |
| - GV trình chiếu bài thơ  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng một khổ thơ bất kì bằng cách xoá ! | - HS đọc thành tiếng bài thơ .  - HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá che dần |
| **6. Trò chơi Ngôi trường mơ ước: Nhìn hình nói tên sự vật :10** | |
| - Mục tiêu: mở rộng và tích cực hoả vốn tử theo chủ đề trường học.  - Nội dung: GV sử dụng những hình ảnh không gian trường học trên slide hoặc tranh vẽ,  Chia nhóm để chơi, nhóm nào đoán nhanh và trung nhiều nhất là thẳng | -HS nhìn hình ảnh để gọi tên không gian của trường học |
| **7. Vận dụng trải nghiệm:3’** | |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học .  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh .  - GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS | HS nhắc lại những nội dung đã học. |

**ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY.**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Ngày thứ :2**

**Ngày soạn:** 2/3/2025

**Ngày giảng:***Thứ Ba ngày**4 tháng 3 năm 2025*

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 5 : BÁC TRỐNG TRƯỜNG ( tiết 1 + 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB thông tin ngắn viết dưới dạng tự sự; đọc đúng vẫn cng và tiếng, từ ngữ có vần này, hiểu và trả lời các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện cầu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng cầu đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn.

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

- Ý thức tuân thủ nền nếp học tập ( đi học đúng giờ, theo hiệu lệnh ở trường học); khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi,

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to, máy chiếu

- HS SGK, tập viết, bảng con

**II .HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu:5’** | |
| **a. Khởi động:**  - Ôn: Cho HS đọc lại bài hôm trước trả lời câu hỏi  -Nhận xét  - Khởi động:  - GV yêu cầu  a. Em thấy những gì trong tranh ?  b.Trong tranh, đồ vật nào quen thuộc với em nhất ? Nó được dùng để làm gì ?  - GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dẫn vào bài đọc Bác trống trường  (Gợi ý: Trong tranh, thấy hiệu trưởng đang đánh trống khai giảng. Đằng sau thấy là phòng chữ " Lễ khai giảng năm học 2020 2021". Phía dưới cỏ HS dự lễ khai giảng tay cầm cỡ nhỏ, ... Tuỳ theo ý kiến cá nhân **b.Kết nối:GTB** | -HS đọc bài trả lời câu hỏi  -HS quan sát tranh CN và trao đổi nhóm  + HS trình bày đáp án trước lớp . Các HS khác có thể bổ sung  -HS đọc lại CN tựa bài |
| **2.Hoạt động: Hình thành kiến thức: 25’** | |
| - GV đọc mẫu toàn bài  - Trong bài có bao nhiêu câu?  + HS làm việc nhóm đôi để tìm từ ngữ chứa vần mới trong bài (reng reng ).  \* HS đọc câu  + GV cho đọc nối tiếp từng câu lần 1.  GV hướng dẫn HS đọc một số từ ngữ như  (tiếng, dõng dạc, chuông điện, thỉnh thoảng, reng reng...)  + GV cho đọc nối tiếp từng câu lần 2.  - GV hướng dẫn HS đọc những câu dài  (Ngày khai trường / tiếng của tôi dõng dạc " tùng ... tùng ... tùng ... " / báo hiệu một năm học mới; Bảy giờ có thêm anh chuông điện,/ thỉnh thoảng cũng"rừng"reng...reng” bảo giờ học; Nhưng tôi vẫn là người bạn thân thiết/ của các cô cậu học trò)  \* HS đọc đoạn  + GV chia bài thành các đoạn (đoạn 1:từ đầu đến bao giờ, đoạn 2: tiếp theo đến năm học mới, đoạn 3 phần còn lại)  + GV cho đọc nối tiếp từng đoạn , 2 lượt  + GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài **đẫy đà**: to tròn, mập mạp; **nâu bóng:** màu nâu và có độ nhẵn, bóng. **báo hiệu**: cho biết một điều gì đó sắp đến.  + HS đọc đoạn theo nhóm . | -HS dò bài  -HS trả lời  -HS đọc CN-N –ĐT  -HS đọc nối tiếp  -HS đọc nối tiếp  -HS đọc nối tiếp từng đoạn  -HS đọc đoạn trong nhóm  - 3 HS đọc lại toàn bài |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Hoạt động Luyện tập: 25’** | |
| **3. Trả lời câu hỏi 3.**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài đọc và trả lời các câu hỏi  a. Trong trường có vẻ ngoài như thế nào ?  b. Hằng ngày, trống trường giúp học sinh việc gì?  c. Ngày khai trường, tiếng trống bảo hiệu điều gì ?  - GV và HS thống nhất câu trả lời.  a. Trong trường có vẻ ngoài đẫy đà, nước da nâu bóng  b. Hằng ngày, trong trường giúp học sinh ra vào lớp đúng giờ  c. Ngày khai trường, tiếng trống báo hiệu một năm học mới đã đến. | -HS làm việc nhóm đôi  -Đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình  -Các nhóm khác nhận xét, đánh giá |
| **4. Hoạt động vận dụng: 8’** | |
| - GV nhắc lại câu trả lời đúng cho câu hỏi b và hướng dẫn HS viết câu trả lời vào vở.  GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS | - HS đọc CN- ĐT  - HS viết câu trả lời vào vở |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

**MÔN GDTC**

**BÀI 1: LÀM QUEN VỚI BÓNG ( TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nghiêm túc tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Biết quan sát tranh ảnh và và động tác mẫu của giáo viên để thực hiện các động tác làm quen với bóng.

- Thực hiện được các động tác làm quen với bóng trong bóng rổ và vận dụng được vào trong các hoạt động tập thể.

- Biết và tham gia được vào trò chơi vận động và bài tập phát triển thể lực.

- Chủ động trao đổi và chia sẻ, phân công trong tập luyện.

- Bước đầu phát hiện lỗi sai thông qua nghe, quan sát và tập luyện.

- Bước đầu biết thực hiện vệ sinh sân tập, chuẩn bị dụng cụ trong tập luyện.

- Hoàn thành lượng vận động theo yêu cầu. Hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1.Địa điểm: Tại sân trường – khu tập luyện.

2.Phương tiện:

+ Giáo viên chuẩn bị: Kế hoạch bài dạy, trang phục thể thao, còi, bóng, tranh ảnh, loa.

+ Học sinh chuẩn bị: Trang phục phù hợp.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC** | | | |
| **Hoạt động GV** | | **Hoạt động HS** | |
| **1. HĐ khởi động.**  a. Nhận lớp:  b. Khởi động:  - Xoay các khớp trên  nền nhạc.  - Trò chơi: “Thỏ nhảy”. | - GV tiếp nhận lớp học, phổ biến nội dung và yêu cầu giờ học.  - GV điều khiển khởi  động trên nền nhạc.  - GV nêu tên TC.  - GV tổ chức cho HS chơi. | | ĐH nhận lớp  🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹  GV  - Cán sự lớp báo cáo tình hình của lớp.  - HS thực hiện khởi  động tích cực dưới sự  điều khiển của cán sự lớp.  ĐHKĐ-trò chơi  🚹 🚹 🚹 🚹 🚹  🚹 🚹 🚹 🚹 🚹  GV  - HS nhắc lại cách chơi.  - HS chơi dưới sự điều khiển của GV. | |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  - Học động tác hai tay chuyển bóng cho nhau. | - GV tổ chức cho HS quan sát tranh trong sách và đưa ra câu hỏi gợi mở cho động tác:  + Em hãy cho biết bạn trong tranh đang làm gì?  + GV gọi đúng tên động tác, mô tả, phân tích, hướng dẫn cách thực hiện, nhấn mạnh yêu cầu động tác.  + GV cho HS xung phong lên thực hiện động tác.  - GV tổ chức cho Hs hình thành động tác:  + Cả lớp cùng thực hiện động tác theo tiếng còi của GV.  + GV quan sát sửa sai, động viên kịp thời | | ĐH như ĐHNL  - Hs quan sát, trả lời câu hỏi và thực hiện lại động tác mẫu.  ĐH học  🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹  GV  + HS cùng GV quan sát nhận xét.  + HS quan sát và thực hiện theo GV.  + Cả lớp tập theo hiệu lệnh của GV.  + Cả lớp chú ý lắng nghe GV sửa sai để chuẩn bị bước vào tập luyện. | |
| **3. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  a. Luyện tập động tác.  - Luyện tập theo nhóm.  b. Trò chơi vận động:  “chuyển bóng tiếp sức”.    c. Bài tập thể lực:  Bài tập phát triển sức mạnh của chân.  d. Hồi tĩnh:  Thả lỏng toàn thân theo nhạc. | - GV cho HS tập luyện theo nhóm GV quan sát nhắc nhở, sửa sai cho HS trong quá trình HS tập luyện.  - GV nêu tên trò chơi, mục đích và cách chơi.  - GV tổ chức cho HS chơi.  - Kết thúc trò chơi GV nhận xét tuyên dương.  - GV nêu bài tập.  - GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập.  - GV điều khiển thả lỏng. | | Đội hình tập nhóm  🚹 🚹 🚹 🚹  🚹 🚹 🚹 🚹  🚹 🚹 🚹 🚹  GV  - HS tập luyện dưới sự điều khiển của nhóm trưởng.  - HS nhắc lại được cách chơi.  - Chơi theo đội hình hàng dọc.  - HS chơi thử theo hướng dẫn của GV sau đó chơi chính thức chủ động dưới sự điều khiển của GV.  ĐH thể lực-hồi tĩnh  🚹 🚹 🚹 🚹 🚹  🚹 🚹 🚹 🚹 🚹  🚹GV  - Tại chỗ để hai tay sau gáy, đứng lên ngồi xuống liên tục 10 lần, lặp lại 2 lần; sau mỗi lần cần đi lại hít thở sâu trong vòng 1 phút.  - HS cúi người thả lỏng hít thở thật sâu, rũ chân rũ tay thả lỏng tích cực. | |
| **4. HĐ vận dụng:**  - Vận dụng  - Nhận xét giờ học.  - Xuống lớp. | 2- 3’ | - GV tổ chức hệ  thống bài học, HD ôn luyện ở nhà và chuẩn bị bài.  - Đánh giá ưu nhược điểm của giờ học.  - GV hô giải tán | | ĐH vận dụng  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  GV  - HS cùng GV hệ thốngbài học. Chuẩn bị mục 2 (tr 64)  - HS lắng nghe để khắc phục cho tiết học sau.  - HS hô khỏe | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ĐẠO ĐỨC**

**KHÔNG TỰ Ý LẤY VÀ SỬ DỤNG ĐỒ CỦA NGƯỜI KHÁC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

*-* Nhận biết được tác hại của việc tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác.

* Thể hiện thái độ không đồng tình với việc tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác.

**II CHUẨN BỊ**

* SGK, SGV, Vở bài tập Đạo đức 1;
* Tranh ảnh, truyện, hình dán mặt cười - mặt mếu, bài thơ, bài hát,... gắn với bài học “Không tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác”;

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| 1. **Khởi động**   ***Tổ chức hoạt động tập thể***   * GV đặt câu hỏi cho cả lớp: “Đồ dùng không phải của ta Lấy dùng không hỏi, đã là đúng chưa?” * HS suy nghĩ, trả lời.   *Kết luận:* Không nên tự ý lấy đồ của người khác, khi muốn dùng đồ của người khác em cần hỏi mượn, nếu được sự đồng ý thì mới lấy dùng.   1. **Khám phá**   ***Tìm hiểu vì sao không nên tự ý lấy đồ của người khác***   * GV treo bốn tranh (hoặc dùng các phương tiện dạy học khác để chiếu hình) và kể câu chuyện “Chuyện của Ben”.   *+ T*ranh 1: Ben là cậu bé ham mê sưu tầm đồ chơi. Một hôm, Ben sang nhà Bi chơi*,***Ben ngạc nhiên thốt lên: “Bạn có nhiều đồ chơi đẹp thế!”**  + Tranh 2: Thấy chiếc ô tô của Bi đẹp quá, Ben liền giấu đi và đem về nhà.  + Tranh 3: Bi tìm khắp nhà không thấy ô tô đâu, cậu khóc ầm lên.  + Tranh 4: Mẹ Ben biết chuyện liền nhắc Ben: “Con không được tự ý lấy đồ chơi của bạn. Con hãy trả lại bạn ngay!”. Ben nghe lời mẹ trả lại đồ chơi cho bạn.  - GV mời một HS kể tóm tắt câu chuyện. Mời các HS trong lớp bổ sung nếu thiếu nội dung chính.   * HS cả lớp trao đồi:   + Em hãy nhận xét về hành động của Ben trong câu chuyện trên.  + Theo em, vì sao không nên tự ý lấy đồ của người khác?   * GV khen ngợi, tổng kết ý kiến của HS qua lời kết luận sau:  1. **Luyện tập**   **Hoạt động 1 *Xác định bạn nào đáng khen*, *bạn nào cân nhắc nhở***   * GV cho HS quan sát hai tranh mục Luyện tập trong SGK (hay treo tranh hoặc chiếu hình). * GV chia HS thảo luận theo nhóm (4 hoặc 6 em), giao nhiệm vụ cho các nhóm: Bạn nào đáng khen, bạn nào cẩn nhắc nhở? Vì sao? * GV khen ngợi các ý kiến của HS và tổng kết.   *Kết luận:* Bạn nam hỏi mượn bút của bạn nữ rồi mới dùng, hành vi đó đáng khen (tranh 1). Không hỏi mượn mà tự ý lấy thước của bạn thật đáng chê (tranh 2).  ***Hoạt động 2 Chia sẻ cùng bạn***   * GV đặt câu hỏi: Đã có khi nào em tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác chưa? Khi đó em cảm thấy như thế nào? * GV tuỳ thuộc vào thời gian của tiết học có thể mời một số HS chia sẻ trước lớp hoặc các em chia sẻ theo nhóm đôi. * HS chia sẻ qua thực tế của bản thân. * GV nhận xét và khen ngợi những câu trả lời trung thực, nhắc nhở HS không nên tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác.  1. Vận dụng   ***Hoạt động 1 Đưa ra lời khuyên cho bạn***   * Để đảm bảo thời gian, GV có thể chia HS theo cặp, giao nhiệm vụ cho mỗi cặp quan sát kĩ một trong hai tình huống để thực hiện yêu cầu thảo luận: Em sẽ khuyên bạn điều gì khi gặp tình huống trong các bức tranh. * GV khen ngợi HS và đưa ra những cách nói với bạn trong mỗi tình huống, GV có thể viết sẵn vào bảng phụ hoặc bật màn hình đã chuẩn bị trước, ví dụ:   ***Tình huống 1***  + Bạn ơi! Cô giáo dặn không được lấy sách, truyện của thư viện.  + Bạn ơi! Bạn phải xin phép mới được mang về.  *+ Tớ sẽ mách cô!*  ***Tình huống 2:***  + Bạn ơi! Không được tự ý sử dụng hàng khi chưa trả tiền.  + Bạn ơi! Phải qua quầy tính tiền xong mới được sử dụng hàng.  + Tớ sẽ mách chú bảo vệ.  - GV tiếp tục đặt câu hỏi: Em thích lời khuyên nào trong các tình huống trên?   * Ở mỗi tình huống, GV cho một số HS lên đánh dấu vào cách nói mà mình thích.   *Kết luận:* Khi gặp tình huống một người tự ý sử dụng đồ của người khác, chúng ta nên có lời nhắc nhở nhẹ nhàng để người đó hiểu ra và không làm việc sai trái ấy. Chỉ mách người lớn khi người đó cố tình không nghe.  ***Hoạt động 2: Em không tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác***   * HS đóng vai nhắc nhau không tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác. HS có thể tưởng tượng và đóng vai theo các tình huống khác nhau..   *Kết luận:* HS thực hiện thói quen không tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác,...  *Thông điệp:*G V chiếu/viết thông điệp lên bảng (HS quan sát trên bảng hoặc nhìn vào SGK), đọc. | -HS hát  -HS trả lời  - HS quan sát tranh  - HS trả lời  - Các nhóm lắng nghe, bổ sung ý kiến cho bạn vừa trình bày.     -HS lắng nghe          - Học sinh trả lời    - HS tự liên hệ bản thân kể ra.        HS lắng nghe.   * HS quan sát   -HS chọn  -HS lắng nghe  - HS chia sẻ  -HS quan sát  -HS trả lời  -HS chọn  -HS lắng nghe  -HS chia sẻ  -HS nêu  -HS lắng nghe  -HS thảo luận và nêu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….........................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Ngày thứ :3**

**Ngày soạn:** 3/3/2025

**Ngày giảng:***Thứ Tư ngày 5 tháng 3 năm 2025*

**TOÁN**

**THỰC HÀNH ƯỚC LƯỢNG VÀ ĐO ĐỘ DÀI ( TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết cách thực hiện ước lượng và đo độ dài những đồ vật thực tế ở trong lớp học, ở xung quanh, gần gũi các em theo đơn vị “tự quy ước” như gang tay, sải tay, bước chân và theo đơn vị xăng-ti- mét.

- Có biểu tượng về độ dài các đơn vị đo “quy ước” (gang tay, sải tay, bước chân), đơn vị xăng -ti- mét.

- Phát triển tư duy qua ước lượng, so sánh độ đài của các vật trong thực tế.

-Thông qua việc giải quyết tình huống ở hoạt động 3, học sinh có cơ hội phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

GV: -Thước kẻ có vạch chia cm.

- Một số đồ vật thật để đo độ dài (như trong SGK) hoặc có trong thực tế phù hợp với điều kiện từng trường.

HS: SGK -Thước kẻ có vạch chia cm.

**III. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động**: 5  *-* GV giới thiệu tựa bài.  **b.Kết nối:** Giới thiệu bài.  **2.Hoạt động Hình thành kiến thức mới: 25’**  **a.  Khám phá**  **-**HS quan sát các đồ dùng học tập (SGK), ước lượng nhận biết độ dài mỗi đồ vật, từ đó lựa chọn một trong hai số đo đã cho, số đo nào phù hợp với độ dài thực tế của đồ vật đó.  - GVNX  **\* Bài 1: Gọi:**  - GV gọi một em lên làm mẫu. Hướng dẫn cho học sinh biết thế nào là một sải tay.  -Dựa vào hình bài 1 đạt vấn đề: *Các bạn Rôbốt đo bảng lớp bằng hình thức nào?*  - Đo chiều dài bảng lớp em bằng sải tay.  HS được đo chiều dài bảng lớp bằng chính sải tay của mỗi em, tử đó cho biết chiều  dài của bảng lớp là khoảng bao nhiêu sải tay của em đó.  GVNX: Số đo chiều dài bảng lớp ở các em có thể khác nhau (vì độ dài sải tay của mỗi em có thể dài, ngắn khác nhau).  **\* Bài 2: HS nêu yêu cầu**  - GV cho hoc sinh quan sát tranh bài 2. Đưa ra nội dung cho học sinh phân tích, ngoài việc đo bằng sải tay còn đo bằng bước chân. Đo phòng học lớp em bằng bước chân.  -HS được đo độ dài phòng học từ mép tường đến cửa ra vào bằng chính bước chân của mỗi em, từ đó cho biết một chiều phòng học của lớp em dài khoảng bao nhiêu bước chân của em đó.  - Số đo độ đài phòng học của lớp ở các em có thể khác nhau (vì độ dài bước chân của mỗi em có thể đài, ngắn khác nhau).  b) Từ các số đo độ dài tìm được, HS so sánh các số đo, xác định được bước dài nhất, bước ngắn nhất.  **4. Vận dụng trải nghiệm : 5’**  - GV yêu cầu học sinh đo bằng bước chân chiều dài và chiều rộng phòng học  - Nhận xét tiết học. | -HS hát  - HS đọc lại tựa bài  - HS quan sát  -HS nêu yêu cầu  - HS thực hiện theo hướng dẫn của GV.  -HS quan sát  -HS thực hành đo bảng lớp theo nhóm 4.  -HS thực hành theo nhóm.  -HS tự thảo luận nhận xét trong nhóm.  - HS ghi số ước lượng trong bảng.  - HS thực hành  - HS ghi nhớ để thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...............................................

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 5 : BÁC TRỐNG TRƯỜNG ( Tiết 3 + 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một VB thông tin ngắn viết dưới dạng tự sự; đọc đúng vẫn cng và tiếng, từ ngữ có vần này, hiểu và trả lời các câu hỏi có liên quan đến VB; quan sát, nhận biết được các chi tiết trong tranh và suy luận tử tranh được quan sát

- Phát triển kĩ năng viết thông qua hoạt động viết lại đúng câu trả lời cho câu hỏi trong VB đọc; hoàn thiện cầu dựa vào những từ ngữ cho sản và viết lại đúng cầu đã hoàn thiện; nghe viết một đoạn ngắn.

- Phát triển kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động trao đổi về nội dung của VB và nội dung được thể hiện trong tranh.

- Ý thức tuân thủ nền nếp học tập ( đi học đúng giờ, theo hiệu lệnh ở trường học); khả năng làm việc nhóm; khả năng nhận ra những vần đề đơn giản và đặt câu hỏi,

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to, máy chiếu

- HS SGK, tập viết, bảng con

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

**TIẾT 3**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu:5’**  **a. Khởi động:**  -Cho lớp hát tập thể.  **-** Gọi HS đọc lại bài : Bác trống trường.  Nhận xét, tuyên dương.  **b.Kết nối:GTB**  **2.Hoạtđộng: Hình thành kiến thức: 30’**  **2.1. Chọn từ ngữ để hoàn thiện cảu và viết câu vào vở**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu .  - GV yêu cầu  - GV và HS thống nhất cầu hoàn chỉnh. Năm nào cũng vậy, chúng em háo hức chờ đón ngày khai trường.  -GV yêu cầu HS viết câu hoàn chỉnh vào vở.  -GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS | -HS làm việc nhóm để chọn từ ngữ phù hợp và hoàn thiện câu  - Đại diện một số nhóm trình bày kết quả.  -HS viết câu hoàn chỉnh vào vở. |
| **2.2. Quan sát tranh và dùng từ ngữ trong khung để nói theo tranh**  - GV giới thiệu tranh và hướng dẫn HS quan sát tranh. Yêu cầu HS làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh, có dùng các từ ngữ đã gợi ý  - GV gọi một số HS trình bày kết quả nói theo tranh .  -GV nhận xét. | -HS làm việc nhóm, quan sát tranh và trao đổi trong nhóm theo nội dung tranh  -HS trình bày kết quả nói theo tranh. |

**TIẾT 4**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3.Hoạt động Luyện tập:25’**  **3.1 Nghe viết**  - GV đọc to cả hai câu  - GV lưu ý HS một số vấn đề chính tả trong đoạn viết :  + Viết lùi vào đầu dòng. Viết hoa chữ cái đầu câu, kết thúc câu có dấu chấm.  + Chữ dễ viết sai chính tả (chuông điện)  - GV yêu cầu HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.  + GV đọc từng câu cho HS viết.  + Sau khi HS viết chính tả, GV đọc lại một lần cả hai câu và yêu cầu HS rà soát lỗi .  +GV kiểm tra và nhận xét bài của một số HS. | -HS chú ý lắng nghe  - HS viết bảng con  - HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.  - HS viết bài vào vở  - HS đổi vở cho nhau để rà soát lỗi |
| **3.2. Tìm trong hoặc ngoài bài đọc “Bác trống trường” từ ngữ có tiếng chứa vần ang , an , au , ao** | |
| - GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể có ở trong bài hoặc ngoài bài.  - GV viết những từ ngữ này lên bảng .  - GV yêu cầu một số HS đọc to các từ ngữ. | -HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc thành tiếng từ ngữ có tiếng chứa các vần ương, ươn, ươi, ươu.  - HS lên trình bày kết quả trước lớp  - HS đọc to các từ ngữ CN -ĐT. |
| **4. Đọc và giải câu đố : 5’** | |
| - GV đưa tranh về chuông điện, trống trường, bàn ghế, bảng lớp và lần lượt đưa ra các câu đố: Ở lớp, mặc áo đen, xanh Với anh phấn trắng, đã thành bạn thân. (Bảng lớp) “ Reng reng " là tiếng của tôi Ra chơi, vào học tôi thời bảo ngay. ( Chuông điện )  - 2- 3 HS trình bày trước lớp .  - GV và HS khác nhận xét . | - Một số HS đọc câu đố . |
| **5. Vận dụng trải nghiệm: 3’** | |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học.  - GV tóm tắt lại những nội dung chính.  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.  - Nhận xét tiết học | - HS nhắc lại những nội dung đã học. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Ngày thứ :4**

**Ngày soạn:** 4/3/2025

**Ngày giảng:***Thứ Năm ngày**6 tháng 3 năm 2025*

**TIẾNG VIỆT**

**Bài 6 . GIỜ RA CHƠI**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Phát triển kĩ năng đọc thông qua việc đọc đúng, rõ ràng một bài thơ; hiểu và trả lời đúng các câu hỏi có liên quan đến nội dung bài thơ, nhận biết một số tiếng cùng vần với nhau

**-** Tình cảm và sự gắn kết với bạn bè, khả năng làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to, máy chiếu

- HS SGK, tập viết, bảng con

**III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động mở đầu:5’**  **a.Khởi động:**  - Ôn: Cho HS đọc lại bài hôm trước trả lời câu hỏi  -Nhận xét  **b. Kết nối:**  - Khởi động:  + GV yêu cầu HS quan sát tranh và trao đổi nhóm để trả lời các câu hỏi .  a. Trong giờ ra chơi, em và các bạn thường làm gì ?  b. Em cảm thấy thế nào khi ra chơi?  + GV và HS thống nhất nội dung câu trả lời, sau đó dần vào bài thơ Giờ ra chơi . | -HS đọc bài trả lời câu hỏi  -HS quan sát tranh CN và trao đổi nhóm  + HS trình bày đáp án trước lớp . Các HS khác có thể bổ sung  -HS đọc lại CN tựa bài |
| **2.Hoạt động Hình thành kiến thức mới: 25**’  **a. Đọc**  - GV đọc mẫu toàn bài thơ.  - Trong bài thơ có bao nhiêu dòng thơ?  \* Luyện đọc từng dòng thơ  + Cho đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 1  - GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đối với HS  + Cho đọc nối tiếp từng dòng thơ lần 2  -GV hướng dẫn HS cách đọc, ngắt nghỉ đúng dòng thơ, nhịp thơ.  \*Hướng dẫn đọc từng khổ thơ  + GV hướng dẫn HS nhận biết khổ thơ  -Bài này được chia làm 4 khổ thơ  + Cho đọc nối tiếp từng khố thơ 2 lượt.  +GV giải thích nghĩa của một số từ ngữ trong bài thơ (**nhịp nhàng**: rất đều; **vun vút**: rất nhanh)  \* GV cho  - Cho HS đọc cả bài thơ  + Lớp học đồng thanh cả bài thơ. | - HS dò bài  - Có 16 dòng  -HS đọc nối tiếp  -HS đọc từ khó CN – nhóm ĐT  -HS đọc nối tiếp  -HS luyện đọc ngắt nghỉ theo khổ thơ.  -HS đọc nối tiếp  -HS đọc đoạn theo nhóm 4  -HS đọc đọc cả bài thơ  - Các bạn nhận xét , đánh giá  -HS đọc thành tiếng cả bài thơ. |
| **3. Tìm ở cuối các dòng thơ những tiếng cùng vần với nhau** |  |
| - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm, cùng đọc lại bài thơ và tìm những tiếng có vần giống nhau ở cuối các dòng thơ.  GV yêu cầu  GV và HS nhận xét , đánh giá .  GV và HS thống nhất câu trả lời . | -HS làm việc nhóm đôi  -HS trình bày kết quả.  - HS viết những tiếng tìm được vào vở . |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3.Hoạt động Luyện tập:**  **3.1. Trả lời câu hỏi: 15’**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài thơ và trả lời các câu hỏi  a. Những trò chơi nào được nói tới trong bài ?  b. Những từ ngữ nào cho biết các bạn chơi trò chơi rất giỏi ?  c. Giờ ra chơi của các bạn như thế nào ?  - GV và HS thống nhất câu trả lời  a. Trò chơi nhảy dây và trò chơi đá cầu  b. nhịp nhàng, vòng quay đều, bay vun vút, móc rất tài  c. Giờ ra chơi của các bạn vui, rộn tiếng cười hoà vang. | -HS làm việc nhóm đôi  -HS trình bày kết quả.  - HS viết những tiếng tìm được vào vở . |
| **3.2. Học thuộc lòng : 8’** | |
| - GV trình chiếu bài thơ  - GV hướng dẫn HS học thuộc lòng một khổ thơ bất kì bằng cách xoá ! | - HS đọc thành tiếng bài thơ .  - HS nhớ và đọc thuộc cả những từ ngữ bị xoá che dần |
| **4 Vận dụng : Trò chơi Nhìn hình đoán tên trò chơi : 10’** | |
| - Chuẩn bị : GV chuẩn bị một số thẻ tranh về trò chơi dân gian như Bịt mắt bắt dê, Chơi chuyền, Trốn tì, Cướp cờ, Kéo co, Nhảy bao bố, Tranh bóng | HS tham gia trò chơi theo nhóm |
| **5.Vận dụng trải nghiệm : 2’** | |
| - GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học .  - GV tóm tắt lại những nội dung chỉnh .  - GV nhận xét , khen ngợi , động viên HS | -HS nhắc lại những nội dung đã học . |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**MÔN GDTC**

**BÀI 1: LÀM QUEN VỚI BÓNG ( TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nghiêm túc tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Biết quan sát tranh ảnh và và động tác mẫu của giáo viên để thực hiện các động tác làm quen với bóng.

- Thực hiện được các động tác làm quen với bóng trong bóng rổ và vận dụng được vào trong các hoạt động tập thể.

- Biết và tham gia được vào trò chơi vận động và bài tập phát triển thể lực.

- Chủ động trao đổi và chia sẻ, phân công trong tập luyện.

- Bước đầu phát hiện lỗi sai thông qua nghe, quan sát và tập luyện.

- Bước đầu biết thực hiện vệ sinh sân tập, chuẩn bị dụng cụ trong tập luyện.

- Hoàn thành lượng vận động theo yêu cầu. Hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1.Địa điểm: Tại sân trường – khu tập luyện.

2.Phương tiện:

+ Giáo viên chuẩn bị: Kế hoạch bài dạy, trang phục thể thao, còi, bóng, tranh ảnh, loa.

+ Học sinh chuẩn bị: Trang phục phù hợp.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC** | |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1. HĐ khởi động.**  a. Nhận lớp:  b. Khởi động:  - Xoay các khớp trên  nền nhạc.  - Trò chơi: “Thỏ nhảy”. | - GV tiếp nhận lớp học, phổ biến nội dung và yêu cầu giờ học.  - GV điều khiển khởi  động trên nền nhạc.  - GV nêu tên TC.  - GV tổ chức cho HS chơi. | ĐH nhận lớp  🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹  GV  - Cán sự lớp báo cáo tình hình của lớp.  - HS thực hiện khởi  động tích cực dưới sự  điều khiển của cán sự lớp.  ĐHKĐ-trò chơi  🚹 🚹 🚹 🚹 🚹  🚹 🚹 🚹 🚹 🚹  GV  - HS nhắc lại cách chơi.  - HS chơi dưới sự điều khiển của GV. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  - Học động tác tung bóng lên cao, bắt bóng. | - GV tổ chức cho HS quan sát tranh trong sách và đưa ra câu hỏi gợi mở cho động tác:  + Em hãy cho biết bạn trong tranh đang làm gì?  + GV gọi đúng tên động tác, mô tả, phân tích, hướng dẫn cách thực hiện, nhấn mạnh yêu cầu động tác.  + GV cho HS xung phong lên thực hiện động tác.  - GV tổ chức cho Hs hình thành động tác:  + Cả lớp cùng thực hiện động tác theo tiếng còi của GV.  + GV quan sát sửa sai, động viên kịp thời | ĐH như ĐHNL  - Hs quan sát, trả lời câu hỏi và thực hiện lại động tác mẫu.  ĐH học  🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹  GV  + HS cùng GV quan sát nhận xét.  + HS quan sát và thực hiện theo GV.  + Cả lớp tập theo hiệu lệnh của GV.  + Cả lớp chú ý lắng nghe GV sửa sai để chuẩn bị bước vào tập luyện. |
| **3. Hoạt động luyện tập, thực hành:**  a. Luyện tập động tác.  - Luyện tập theo nhóm.  b. Trò chơi vận động:  “chuyển bóng tiếp sức”.    c. Bài tập thể lực:  Bài tập phát triển sức mạnh của chân.  d. Hồi tĩnh:  Thả lỏng toàn thân theo nhạc. | - GV cho HS tập luyện theo nhóm GV quan sát nhắc nhở, sửa sai cho HS trong quá trình HS tập luyện.  - GV nêu tên trò chơi, mục đích và cách chơi.  - GV tổ chức cho HS chơi.  - Kết thúc trò chơi GV nhận xét tuyên dương.  - GV nêu bài tập.  - GV tổ chức cho HS thực hiện bài tập.  - GV điều khiển thả lỏng. | Đội hình tập nhóm  🚹 🚹 🚹 🚹  🚹 🚹 🚹 🚹  🚹 🚹 🚹 🚹  GV  - HS tập luyện dưới sự điều khiển của nhóm trưởng.  - HS nhắc lại được cách chơi.  - Chơi theo đội hình hàng dọc.  - HS chơi thử theo hướng dẫn của GV sau đó chơi chính thức chủ động dưới sự điều khiển của GV.  ĐH thể lực-hồi tĩnh  🚹 🚹 🚹 🚹 🚹  🚹 🚹 🚹 🚹 🚹  🚹GV  - Tại chỗ để hai tay sau gáy, đứng lên ngồi xuống liên tục 10 lần, lặp lại 2 lần; sau mỗi lần cần đi lại hít thở sâu trong vòng 1 phút.  - HS cúi người thả lỏng hít thở thật sâu, rũ chân rũ tay thả lỏng tích cực. |
| **4. HĐ vận dụng:**  - Vận dụng  - Nhận xét giờ học.  - Xuống lớp. | - GV tổ chức hệ  thống bài học, HD ôn luyện ở nhà và chuẩn bị bài.  - Đánh giá ưu nhược điểm của giờ học.  - GV hô giải tán | ĐH vận dụng  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  GV  - HS cùng GV hệ thốngbài học. Chuẩn bị mục 3 (tr 64)  - HS lắng nghe để khắc phục cho tiết học sau.  - HS hô khỏe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………….

**Ngày thứ :5**

**Ngày soạn:** 5/3/2025

**Ngày giảng:***Thứ Sáu ngày* ***7*** *tháng 3 năm 2025*

**TIẾNG VIỆT**

**ÔN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức, kĩ năng đã học trong bài Mái trường niên yêu thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học; ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về nhà trường; thực hành đọc mở rộng một bài thơ, một câu chuyện hay hát bài hát về trường học, nói cảm nghĩ về bài thơ, câu chuyện hoặc bài hát; thực hành nói và viết sáng tạo về một chủ điểm cho trước ( nhà trưởng ).

- Bước đầu có khả năng khái quát hoả những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Tranh minh hoạ có trong SGK được phóng to, máy chiếu

- HS SGK, tập viết, bảng con

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**TIẾT 1.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1.Hoạt động Mở đầu: 5’**  **a.Khởi động**:  -Gọi HS đọc bài:Giờ ra chơi.  -Nhận xét,tuyên dương.  **b.Kết nối**:Giới thiệu tên bài  **2.Hoạt động Hình thành kiến thức mới’:30’**  **a. Tìm từ ngữ có tiếng chứa vẫn yêm , iêng , eng , uy , oay**  - GV nêu nhiệm vụ  - GV nên chia các vần này thành 2 nhóm  Nhóm vấn thứ nhất :  + HS làm việc nhóm đôi để tìm từ ngữ có tiếng chứa các vần yêm, iêng, eng.  + HS nêu những từ ngữ tìm được. GV đưa những từ ngữ này lên bảng.  Nhóm vấn thứ hai :  + HS làm việc nhóm đôi để tìm từ ngữ có tiếng chứa các vần uy, oay.  + HS nêu những từ ngữ tìm được GV viết những từ ngữ này lên bảng….. | + HS làm việc nhóm đối để tìm và đọc từ ngữ có tiếng chửa các vần uya, uay, uyp.  + HS làm việc nhóm đôi để tìm từ ngữ có tiếng chứa các vần … |
| **2. Tìm từ ngữ về trường học** | |
| - GV có thể gợi ý: Trong các từ ngữ đã cho, từ ngữ nào chỉ những người làm việc ở trường? Từ ngữ nào chỉ đồ vật dùng để dạy và học? Từ ngữ nào chỉ không gian, địa điểm trong trường ...  -GV và HS thống nhất phương án đúng. Những từ ngữ về trường học lớp học, thầy giáo, cô giáo, hiệu trưởng, bút, vở, sách, bảng. Lưu ý HS là không phải từ ngữ nào chỉ sự vật, hoạt động có ở trường thì cũng là từ ngữ về trường học, chẳng hạn cây bàng, cửa sổ, ghế đá, vui chơi, ... không phải là từ ngữ về trường học | - HS làm việc nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ .  - HS trình bày kết quả |
| **3. Kể về một ngày ở trường của em** | |
| -GV có thể gợi ý: Em thưởng đến trường lúc mấy giờ ? Rời khỏi trường lúc mấy giờ ? Ở trường, hằng ngày, em thường làn những việc gì ? Việc gì em thấy thú vị nhất ? ...  GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS có cách kể hấp dẫn, nêu được những chi tiết thú vị. Nói rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi . | - HS làm việc nhóm đôi để thực hiện nhiệm vụ .  - HS trình bày kết quả  - HS khác nhận xét, đánh giá. |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3. Luyện tập thực hành: 30’** | |
| **3.1 Viết 1-2 cầu về trường em**  - GV yêu cầu HS trình bày những gì đã trao đổi về ngôi trường trong tranh và nói về ngôi trường của mình, từng HS tự viết 1- 2 câu về trường theo suy nghĩ riêng của mình . Nội dung viết có thể dựa vào những gì mà các em đã trao đổi kết hợp với nội dung mà. GV nhận xét một số bài, khen ngợi một số HS viết hay, sáng tạo | - HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh vẽ ngôi trường và trao đổi với nhau về những gì quan sát được  -HS trình bày trước lớp. |
| **4 Vận dụng: 5’** | |
| -Trong buổi học trước, GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm một bài thơ hoặc một câu chuyện về trường học. GV cũng có thể chuẩn bị một số bài thơ, câu chuyện phù hợp và cho HS đọc ngay tại lớp .  - GV nhận xét, đánh giá và khen ngợi những HS đọc thơ, kể chuyện hấp dẫn hoặc chia sẻ một số ý tưởng thú vị. Nói rõ các ưu điểm để HS củng học hỏi tóm tắt lại nội dung chính, nhận xét, khen ngợi, động viên HS . | - HS làm việc nhóm đôi hoặc nhóm 4. -HS đọc thơ, kể chuyện hoặc chia sẻ ý tưởng bài thơ, truyện kể đã đọc trước lớp.  - Một số HS khác nhận xét, đánh giá |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHỆM**

**SINH HOẠT LỚP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Giúp HS biết được những ưu điểm và hạn chế về việc thực hiện nội quy, nề nếp trong 1 tuần học tập vừa qua.

- GDHS **chủ đề Vui đón mùa xuân**

- Biết được bổn phận, trách nhiệm xây dựng tập thể lớp vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

- Hình thành một số kỹ năng về xây dựng tập thể, kỹ năng tổ chức, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng điều khiển và tham gia các hoạt động tập thể, kỹ năng nhận xét và tự nhận xét; hình thành và phát triển năng lực tự quản.

- Có ý tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trước tập thể, có ý thức hợp tác, tính tích cực, tự giác trong hoạt động tập thể, ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống tốt đẹp của tập thể, phấn đấu cho danh dự của lớp, của trường.

**II ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

GV : Băng đĩa nhạc, bảng phụ tổ chức trò chơi, bông hoa khen thưởng…

HS: Ngồi theo tổ.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Hoạt động Khởi động : (5’)**  - Cả lớp hát tập thể.  - Lớp trưởng mời lần lượt các tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động của tổ mình trong tuần qua.  **2. Sơ kết tuần và thảo luận kế hoạch tuần sau: 10’**  **a/ Sơ kết tuần học**  + Lần lượt các Tổ trưởng lên báo cáo, nhận xét kết quả thực hiện các mặt hoạt động trong tuần qua.  - Các thành viên trong lớp đóng góp ý kiến.  - Lớp trưởng nhận xét chung.  - Lớp trưởng tổng kết và đề xuất.  - Giáo viên chủ nhiệm cho ý kiến.  **b/ Xây dựng kế hoạch tuần tới**  **-** Lớp trưởng yêu cầu các tổ trưởng dựa vào nội dung cô giáo vừa phổ biến lập kế hoạch thực hiện.  - Các tổ thảo luận, báo kế hoạch tuần tới.  - Lớp trưởng cho cả lớp hát.  - Lớp trưởng nhận xét chung  - Giáo viên chốt lại và bổ sung kế hoạch cho các bạn.  **3. Luyện tập: 10’**  **3. Sinh hoạt theo chủ đề**  *Gv tổ chức HS trả lời câu hỏi sau:*  -Kể về cách ứng xử của em khi nhận quà ngày Tết  +GV khích lệ HS xung phong chia sẻ cho các bạn nghe: Tên món quà và người tặng; Cách đón nhận và lời nói khi nhận quà; Thể hiện cảm xúc yêu thương đối với người tặng quà như thế nào?  +GV khái quát các ý kiến của HS  *-Chia sẻ cảm xúc của em khi được nhận quà*  +GV khuyến khích HS chia sẻ cảm xúc khi được nhận quà ngày Tết  +GV lưu ý: ngoài cảm xúc vui sướng, các em có cảm nhận được tình yêu thương của mọi người dành cho em không?  +Động viên các em nói đúng với mong muốn của mình, không bắt chước bạn  +GV khen ngợi những em mạnh dạn chia sẻ cảm xúc của mình.  **3. Vận dụng: 10’**  **ĐÁNH GIÁ**  **a)Cá nhân tự đánh giá**  -GV hướng dẫn HS tự đánh giá theo các mức độ dưới đây:  -Tốt, Đạt, Cần cố gắng:  **b) Đánh giá theo tổ/ nhóm**  -GV HD tổ trưởng/ nhóm.  **c) Đánh giá chung của GV**  - GV đánh giá của từng cá nhân và đánh giá của các tổ/nhóm.  - Nhận xét tiết học của lớp mình.  - GV dặn dò nhắc nhở HS | -Hát  -HS Tổ trưởng lên báo cáo thực hiện đánh giá  -HS lắng nghe  - Ghi nhớ những việc cần chuẩn  bị để tham gia tốt.  - Các tổ trưởng lập kế hoạch tuần tới .  - Lần lượt các Tổ trưởng báo cáo kế hoạch tuần tới.  - Cả lớp hát  - HS lắng nghe.  -HS thực hiện theo yêu cầu  - HS chia sẻ  +Các bạn khác chú ý lắng nghe để nhận xét, bổ sung thêm  - HS chia sẻ  -HS tự đánh giá  -HS đánh giá lẫn nhau  -HS theo dõi |

**IV: ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

**………………………………………………………………………………………**

**…………………………………………………………………………………………..**

**……………………………………………………………………………………………...**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**